

QUY CHẾ

Thi đua, khen thưởng của trường Tiểu học Trực Cường

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 58/QĐ-THTC ngày 17 tháng 10 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Tiểu học Trực Cường)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định cụ thể về đối tượng, phạm vi, nguyên tắc thi đua, khen thưởng; hình thức, nội dung tổ chức phong trào thi đua; tiêu chuẩn danh hiệu thi đua; đối tượng, tiêu chuẩn hình thức khen thưởng; thẩm quyền quyết định và đề nghị khen thưởng, hồ sơ, thủ tục khen thưởng, Hội đồng thi đua, khen thưởng...

2. Những nội dung về công tác thi đua, khen thưởng không quy định tại Quy định này được thực hiện theo quy định của Luật Thi đua, Khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành.

2. Đối tượng áp dụng

- Quy chế này áp dụng đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên trong biên chế và hợp đồng theo quy định của pháp luật của Trường Tiểu học Trực Cường

- CBGVNV và tập thể được quy định tại khoản 1 điều này lập được thành tích trong các phong trào thi đua đều được xem xét công nhận và đề nghị công nhận các danh hiệu thi đua và khen thưởng theo quy định của Luật Thi đua, Khen thưởng, các văn bản pháp luật và quy định của Hội đồng thi đua, khen thưởng nhà trường.

Điều 2. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng

1. Nguyên tắc thi đua: Tự nguyện, tự giác, công khai, minh bạch, đoàn kết, hợp tác và cùng phát triển. Việc xét tặng các danh hiệu thi đua phải căn cứ vào phong trào thi đua nhằm động viên, thu hút, khuyến khích mọi cá nhân, tập thể, phát huy truyền thống yêu nước, đoàn kết, đổi mới, năng động, sáng tạo vươn lên hoàn thành tốt nhiệm vụ.

2. Nguyên tắc khen thưởng:

Công tác khen thưởng phải đảm bảo:

a) Công khai, chính xác, công bằng, kịp thời;

b) Bảo đảm thống nhất giữa hình thức, đối tượng khen thưởng và công trạng, thành tích đạt được;

c) Một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng; không khen thưởng nhiều lần, nhiều hình thức cho một thành tích đạt được; thành tích đến đâu khen thưởng đến đó;

3. Nguyên tắc xét danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng

a) Khen thưởng phải căn cứ vào điều kiện, tiêu chuẩn và thành tích đạt được, không nhất thiết phải có hình thức khen thưởng mức thấp mới được khen thưởng mức cao hơn;

b) Kết quả khen thưởng thành tích đột xuất, thi đua theo chuyên đề không dùng làm căn cứ để đề nghị cấp trên khen thưởng công trạng;

c) Chưa khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng cho cá nhân, tập thể trong thời gian cơ quan có thẩm quyền đang xem xét thi hành kỷ luật hoặc điều tra, thanh tra, kiểm tra. Trường hợp cá nhân, tập thể bị kỷ luật, sau khi chấp hành xong thời gian kỷ luật, cá nhân, tập thể lập được thành tích thì thành tích khen thưởng được tính từ thời điểm chấp hành xong thời gian thi hành kỷ luật;

d) Thời gian nghỉ thai sản đối với cá nhân theo quy định được tính để xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng;

đ) Khi có nhiều cá nhân cùng đủ điều kiện, tiêu chuẩn thì lựa chọn cá nhân nữ để xét khen thưởng

e) Kết hợp động viên tinh thần với khuyến khích bằng lợi ích vật chất;

Chương II

MỤC TIÊU, HÌNH THỨC, NỘI DUNG VÀ TRÁCH NHIỆM TỔ CHỨC PHONG TRÀO THI ĐUA

Điều 3. Mục đích thi đua

1. Thi đua là công tác quan trọng trong năm học nhằm đánh giá, công nhận và suy tôn cán bộ, giáo viên, nhân viên có thành tích trong giảng dạy, công tác... tạo điều kiện để CBGVNV thể hiện năng lực, học tập, trao đổi kinh nghiệm về quản lý, giảng dạy, tổ chức lớp học. Thông qua đó nhắc nhở, động viên CBGVNV chưa thực hiện tốt nhiệm vụ năm học rèn luyện và phấn đấu nhiều hơn nữa, nhằm thúc đẩy các phong trào trong nhà trường để hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học đã đề ra, góp phần vào thành tựu chung của trường.

2. Công tác thi đua góp phần triển khai thực hiện các phong trào thi đua trong trường học; khuyến khích, động viên, tạo cơ hội cho tập thể CBGVNV tự học và sáng tạo. Qua công tác thi đua nhằm phát hiện, tuyên dương và nhân rộng những điển hình tiên tiến, góp phần tạo động lực phát triển sự nghiệp giáo dục của nhà trường.

3. Công tác thi đua là một trong những căn cứ để đánh giá thực trạng đội ngũ, từ đó xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho CBGVNV, đáp ứng yêu cầu đổi mới của giáo dục.

Điều 4. Hình thức tổ chức thi đua

Thi đua thường xuyên và thi đua theo chuyên đề (theo đợt).

1. Thi đua thường xuyên: là hình thức thi đua căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của cá nhân, tập thể để tổ chức phát động để thực hiện tốt nhất công việc hàng ngày, hàng tháng, học kỳ, năm học nhằm thực hiện mục tiêu, chỉ tiêu và chương trình công tác của nhà trường đề ra. Kết thúc năm học, các tổ, GVCN lớp tiến hành tổng kết và bình xét các danh hiệu thi đua đề nghị HĐTĐKT nhà trường xét khen thưởng hoặc đề nghị công nhận.

2. Thi đua theo chuyên đề (theo đợt): là hình thức thi đua được phát động để thực hiện những nhiệm vụ công tác trọng tâm, đợt xuất trong từng giai đoạn và thời gian nhất định. Cá nhân, tập thể nào hoàn thành tốt mục tiêu thi đua sẽ được biểu dương, khen thưởng kịp thời.

Điều 5. Nội dung tổ chức phong trào thi đua

1. Xác định rõ mục tiêu, phạm vi, đối tượng thi đua, đề ra các chỉ tiêu, khẩu hiệu, nội dung thi đua và thời hạn thi đua. Việc xác định nội dung và tiêu chí thi đua phải khoa học, phù hợp với thực tiễn và có tính khả thi.

2. Xác định biện pháp tổ chức phong trào thi đua; có hình thức tổ chức phát động thi đua phù hợp, coi trọng việc tuyên truyền ý nghĩa của đợt thi đua, phát huy tinh thần trách nhiệm.

3. Phát động, triển khai thực hiện phong trào thi đua; có kế hoạch triển khai các biện pháp tổ chức vận động thi đua, theo dõi quy trình tổ chức thi đua, Kiểm tra, giám sát phong trào thi đua. Tuyên truyền, phát hiện, bồi dưỡng và nhân rộng điển hình tiên tiến.

4. Sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thi đua: lựa chọn công khai để khen thưởng những tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc trong phong trào thi đua, nhân rộng các gương điển hình tiên tiến.

Điều 6. Trách nhiệm tổ chức phong trào thi đua

1. Hiệu trưởng có trách nhiệm chủ trì và phối hợp với Hội đồng thi đua khen thưởng nhà trường, Hội đồng trường, công đoàn nhà trường, để tổ chức, sơ kết, tổng kết và nhân rộng các phong trào thi đua trong phạm vi quản lý; chủ động phát hiện, lựa chọn các điển hình có thành tích xứng đáng để khen thưởng hoặc đề nghị khen thưởng, đánh giá thành tích; chịu trách nhiệm về quyết định khen thưởng và việc trình cấp trên khen thưởng;

2. Tuyên truyền vận động cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia viết và áp dụng sáng kiến tổ chức tổng kết thi đua và nghiệm thu các sáng kiến, cải tiến của các tập thể, cá nhân, trình cấp thẩm quyền xét công nhận sáng kiến;

3. Những tập thể, cá nhân lập thành tích xuất sắc đột xuất, những gương người tốt, việc tốt tiêu biểu có tác dụng giáo dục, có tác dụng ảnh hưởng tốt đến thi đua của ngành, của huyện, của Tỉnh, có tính nêu gương lớn, Hiệu trưởng trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm khen thưởng hoặc đề nghị khen thưởng kịp thời;

4. Các tổ chức đoàn thể của đơn vị, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm:

- Tổ chức và phối hợp với nhà trường để phát động, triển khai các cuộc vận động, các phong trào thi đua, phổ biến kinh nghiệm, nhân rộng các điển hình tiên tiến;

- Tham gia tuyên truyền vận động đoàn viên, hội viên, cán bộ, giáo viên, nhân viên học sinh tham gia các phong trào thi đua;

- Giám sát việc thực hiện pháp luật về thi đua, khen thưởng; kịp thời phản ánh, đề xuất các giải pháp để thực hiện các quy định của Luật thi đua, khen thưởng và các văn bản pháp luật về thi đua, khen thưởng.

Chương III

DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG VÀ TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG

Điều 7. Danh hiệu “Lao động tiên tiến”

1. Danh hiệu “Lao động tiên tiến” để xét tặng hàng năm cho cán bộ, viên chức, người lao động đạt các tiêu chuẩn sau:

- a) Được cấp có thẩm quyền đánh giá, xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên;

- b) Có tinh thần tự lực, tự cường, đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia phong trào thi đua;

- c) Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị; có đạo đức, lối sống lành mạnh.

2. Cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 12 tháng, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian học tập được tính vào thời gian công tác tại cơ quan, đơn vị để được bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”. Trường hợp cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ 01 năm trở lên, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, có kết quả học tập từ loại khá trở lên thì được xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

5. Cá nhân chuyển công tác thì đơn vị mới có trách nhiệm xem xét, bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến” (trường hợp có thời gian công tác ở đơn vị cũ từ 06 tháng trở lên thì phải có ý kiến nhận xét của đơn vị cũ).

6. Cá nhân được điều động, biệt phái đến đơn vị khác trong một thời gian nhất

định thì việc bình xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” do đơn vị điều động, biệt phái xem xét quyết định và được đơn vị tiếp nhận cá nhân được điều động, biệt phái xác nhận.

7. Thời gian nghỉ thai sản theo quy định được tính để xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

8. Không xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” đối với một trong các trường hợp sau:

- a) Mới tuyển dụng dưới 06 tháng;
- b) Bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.

Điều 8. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”

1. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” để tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

- a) Đạt tiêu chuẩn danh hiệu “Lao động tiên tiến”;
- b) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc có sáng kiến được cơ sở công nhận hoặc có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền xem xét, công nhận.

2. Chủ tịch UBND huyện xem xét, công nhận hiệu quả và khả năng nhận rộng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, giải pháp tại cơ sở.

3. Đối tượng được công nhận có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ để làm căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng là Chủ nhiệm và người trực tiếp tham gia nghiên cứu đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ; trong đó người trực tiếp tham gia là thư ký, người được phân công viết ít nhất 01 nội dung của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ.

Điều 9. Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”

Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” để tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

- a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;
- b) Tham gia các phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;
- c) Có ít nhất 70% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân vi phạm pháp luật hoặc bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;
- d) Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và nội quy, quy chế làm việc của đơn vị.

Điều 10. Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”

Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” để xét tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

- a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao;
- b) Tích cực tham gia các phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;

c) Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân vi phạm pháp luật hoặc bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên;

d) Có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”;

đ) Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và nội quy, quy chế làm việc của đơn vị.

Điều 11. Giấy khen

1. Khen thưởng công trạng

a) Tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thực hiện tốt quy chế dân chủ; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phòng chống tham nhũng, tiêu cực; được cấp có thẩm quyền đánh giá, xếp loại chất lượng từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên vào dịp tổng kết năm công tác.

b) Cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; được cấp có thẩm quyền đánh giá, xếp loại chất lượng từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên vào dịp tổng kết năm công tác.

2. Khen thưởng đột xuất

a) Tập thể, cá nhân lập được thành tích đột xuất có ảnh hưởng ở một trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của đơn vị;

b) Tập thể, cá nhân mưu trí, dũng cảm trong chiến đấu nhằm bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội;

c) Tập thể, cá nhân có hành động, nghĩa cử cao đẹp, dũng cảm cứu người, bảo vệ tài sản của Nhà nước, của nhân dân; gương người tốt, việc tốt;

d) Tập thể, cá nhân có nhiều thành tích trong phòng chống thiên tai, dịch bệnh, hoả hoạn, tìm kiếm cứu nạn;

đ) Tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong tố cáo hành vi tham nhũng; có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong huyện;

e) Tập thể, cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị đột xuất được giao;

g) Tập thể, cá nhân đạt giải đặc biệt, nhất, nhì, ba (hoặc Huy chương vàng, bạc, đồng) trong các cuộc thi, hội thi, hội diễn từ cấp huyện trở lên;

h) Cá nhân trực tiếp giảng dạy, bồi dưỡng, huấn luyện, hướng dẫn các cá nhân đạt giải cao quy định tại điểm g khoản 2 Điều này;

i) Cá nhân có mô hình mới, cách làm hay, sáng tạo, đổi mới, đột phá, dám nghĩ, dám làm trong xây dựng và phát triển kinh tế- xã hội được cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị, xã hội huyện, UBND cấp xã ghi nhận và đề nghị khen thưởng.

3. Khen thưởng chuyên đề

a) Tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào, chuyên đề thi đua do các cơ quan, đơn vị phát động;

b) Tập thể, cá nhân lập được nhiều thành tích trong lao động, sản xuất, có phạm vi ảnh hưởng trong địa bàn cấp xã, cơ quan, đơn vị;

c) Tập thể, cá nhân có đóng góp vào sự phát triển kinh tế- xã hội, ứng dụng tiên bộ khoa học kỹ thuật, công tác xã hội, từ thiện nhân đạo của cơ quan, đơn vị;

d) Tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong hoạt động nhiệm kỳ của Hội đồng nhân dân huyện, nhiệm kỳ của các tổ chức chính trị, xã hội cấp huyện;

e) Tập thể, cá nhân có nhiều thành tích trong tổ chức các sự kiện chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội do Huyện ủy, UBND huyện tổ chức;

g) Tập thể, cá nhân có nhiều thành tích, đóng góp trong các hoạt động tổ chức, tuyên truyền nhân dịp kỷ niệm các ngày Lễ, kỷ niệm lớn của đất nước, của tỉnh, của huyện.

Điều 12. Đối với các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng cấp Tỉnh, cấp nhà nước thực hiện theo Luật thi đua, khen thưởng số 06/2022/QH15 ngày 15 tháng 6 năm 2022; Nghị định Số: 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ.

Chương IV

QUY TRÌNH XÉT KHEN THƯỞNG VÀ HỒ SƠ KHEN THƯỞNG

Điều 13. Thẩm quyền xét và đề nghị khen thưởng

1. Giấy khen chuyên đề, đột xuất cấp trường -Thẩm quyền: Hiệu trưởng
2. Danh hiệu “Lao động tiên tiến” - Thẩm quyền: Chủ tịch UBND huyện
3. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” - Thẩm quyền: Chủ tịch UBND huyện
4. Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” - Thẩm quyền: Chủ tịch UBND huyện.
5. Giấy khen của chủ tịch UBND huyện đối với tập thể, cá nhân -Thẩm quyền: Chủ tịch UBND huyện.
6. Giấy khen của Sở Giáo dục và Đào tạo đối với tập thể, cá nhân -Thẩm quyền: Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo.
7. Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” -Thẩm quyền: Chủ tịch UBND Tỉnh.
8. Các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng khác: Thẩm quyền theo Luật thi đua, khen thưởng,

Điều 14. Quy trình và trách nhiệm trình hồ sơ đề nghị khen thưởng

1. Tập thể, cá nhân tích cực thực hiện các phong trào thi đua.

2. Tổ chuyên môn, tổ văn phòng họp bình xét danh hiệu thi vào cuối năm học
3. Tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng làm báo cáo thành tích (theo mẫu), nộp Thường trực Hội đồng thi đua - khen thưởng (Tháng 5 hàng năm)
4. Hội đồng thi đua khen thưởng họp bình xét (Tháng 5 hàng năm)
5. Thường trực Hội đồng thi đua - khen thưởng làm các thủ tục khác theo quy định, trình hồ sơ đề nghị khen thưởng lên các cấp thẩm quyền.

Điều 15. Hồ sơ đề nghị biểu dương, khen thưởng

1. Hồ sơ đề nghị khen thưởng chuyên đề, đột xuất
Các cá nhân, tập thể có thành tích theo chuyên đề hay đột xuất từ cấp huyện trở lên lập đủ hồ sơ đề nghị các cấp quyết định khen thưởng.
2. Hồ sơ đề nghị khen thưởng theo công trạng và thành tích đạt được
Các cá nhân, tập thể có thành tích theo công trạng và thành tích đạt được từ cấp huyện trở lên lập đủ hồ sơ theo quy định kèm theo minh chứng để HĐTD nhà trường trình các cấp thẩm quyền xem xét quyết định khen thưởng.
3. Số lượng hồ sơ: Theo quy định.

Chương V

HỘI ĐỒNG THI ĐUA KHEN THƯỞNG CỦA NHÀ TRƯỜNG

Điều 16. Thẩm quyền quyết định thành lập hội đồng thi đua khen thưởng

Hội đồng thi đua khen thưởng được thành lập vào đầu mỗi năm học để giúp Hiệu trưởng tổ chức các phong trào thi đua, đề nghị danh sách khen thưởng đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường. Hội đồng thi đua khen thưởng do hiệu trưởng thành lập.

Điều 17. Thành viên Hội đồng thi đua khen thưởng

Hội đồng thi đua khen thưởng giúp hiệu trưởng tổ chức phong trào thi đua; hướng dẫn tổ chức phát động thi đua và giám sát việc thực hiện; tham mưu sơ kết, tổng kết, xét và đề nghị khen thưởng đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh nhà trường; kiến nghị đề xuất về công tác thi đua, khen thưởng.

Hội đồng thi đua khen thưởng bao gồm chủ tịch, phó chủ tịch, thư ký và các thành viên. Hiệu trưởng là chủ tịch hội đồng thi đua khen thưởng. Các thành viên của hội đồng bao gồm: phó hiệu trưởng, đại diện cấp ủy Đảng Cộng sản Việt Nam, chủ tịch Công đoàn, bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, tổng phụ trách Đội, tổ trưởng tổ chuyên môn, tổ trưởng tổ văn phòng, đại diện giáo viên. Số lượng thành viên trong Hội đồng thi đua khen thưởng là số lẻ.

Chủ tịch Hội đồng thi đua khen thưởng triệu tập họp hội đồng định kỳ vào đầu năm học, cuối học kì I, cuối năm học và họp đột xuất khi có yêu cầu công việc

Chương VI

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 18. Trách nhiệm của thủ trưởng đơn vị, các tổ chức, bộ phận trong nhà trường

1. Hiệu trưởng quyết định thành lập Hội đồng thi đua khen thưởng nhà trường: Hiệu trưởng căn cứ các nội dung, tiêu chuẩn quy định tại Quy chế này tổ chức, triển khai công tác thi đua, khen thưởng phù hợp với chức năng, nhiệm vụ chuyên môn của nhà trường; nghiên cứu, vận dụng chấm điểm thi đua theo biểu điểm đã xây dựng; quyết định khen thưởng theo thẩm quyền và đề nghị khen thưởng hàng năm đúng quy định.

2. Phó hiệu trưởng, Tổ trưởng chuyên môn, Tổ trưởng văn phòng, các đoàn thể có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung quy định tại Quy chế này.

3. Thường trực hội đồng Thi đua - Khen thưởng có trách nhiệm xây dựng nội dung và phát động thực hiện trong các đợt thi đua. Theo dõi, tổng hợp, đề xuất các hình thức khen thưởng kịp thời theo tiêu chuẩn quy định tại quy chế này.

- Hàng năm vào đầu năm học, căn cứ vào nhiệm vụ của năm học, thường trực Hội đồng thi đua khen thưởng xây dựng tiêu chí, biểu điểm để đánh giá xếp loại thi đua bảo đảm chính xác, khách quan, công bằng và sát thực tế đồng thời triển khai tới cán bộ, viên chức, người lao động tại đơn vị.

- Thi đua thường xuyên được thực hiện hàng tuần, hàng tháng, hàng quý, hàng năm, nhằm hoàn thành mục tiêu, chỉ tiêu và nội dung chương trình kế hoạch công tác đề ra;

- Thi đua theo chuyên đề được tổ chức để thực hiện những nhiệm vụ trọng tâm, nhiệm vụ khó khăn của đơn vị trong từng giai đoạn hoặc lập thành tích chào mừng các ngày kỷ niệm lớn của ngành, của đất nước. Thi đua theo chuyên đề phải xác định rõ mục đích, nội dung, thời điểm bắt đầu và kết thúc tùy theo từng trường hợp cụ thể theo quy định của Hiệu trưởng;

4. Thường trực thi đua hướng dẫn thực hiện các loại biểu mẫu, hồ sơ thủ tục về công tác Thi đua - Khen thưởng của đơn vị.

5. Trước khi tiến hành tổng kết năm học, căn cứ vào các nội dung, tiêu chuẩn quy định trong quy chế này để bình xét các danh hiệu thi đua theo nguyên tắc biểu quyết hoặc bỏ phiếu kín.

6. Hội đồng thi đua, khen thưởng nhà trường họp, đánh giá và bình xét danh hiệu cho từng trường hợp theo quy chế hiện hành.

Điều 19. Tổ chức thực hiện

Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu có phát sinh vướng mắc, các tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh về Hội đồng thi đua, khen thưởng Trường Tiểu học Trưng Vương để xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với quy định của pháp luật./

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT;
- PNV huyện;
- BGH; CTCD; TTCM;
- Lưu: hồ sơ thi đua, VT.

HIỆU TRƯỞNG**Đinh Tất Đặc**